

Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng nước: công ty CP Acecook Việt Nam chi nhánh Hưng Yên
- Địa chỉ: xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
- Công suất bể chứa: ...40 m³/ Tổng số dân được cung cấp nước:.....
- Tên đơn vị cấp nước: công ty CP Acecook Việt Nam chi nhánh Hưng Yên
- Thời gian kiểm tra: 05/08/2025 đến 21/08/2025
- Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước:
 - Mẫu 1: bể chứa sau hệ xử lý
 - Mẫu 2: cao vị nghệ line 8 (mã vòi Đ.46)

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu Các thông số	1	2	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/không đạt)
Thông số nhóm A						
<i>a. Thông số vi sinh vật</i>						
1	Coliform tổng số	KPH (LOD=1)	KPH (LOD=1)	CFU/100 mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
2	<i>E. coli</i> hoặc Coliform chịu nhiệt	KPH (LOD=1)	KPH (LOD=1)	CFU/100 mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
<i>b. Thông số cảm quan và hoá học</i>						
3	Màu sắc	<5	<5	TCU	15	Đạt
4	Mùi	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	7.28	7.21	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	0.68	0.60	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	0.001	0.001	mg/L	0,01	Đạt
8	Clo dư tự do	0.24	0.27	mg/L	Trong khoảng 0,2- 1,0	Đạt
9	Permanganat	<0.5	<0.5	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	<0.05	<0.05	mg/L	1	Đạt
Thông số nhóm B						
1	Trực khuẩn mủ xanh (<i>Pseudomonas aeruginosa</i>)			CFU/100mL	< 1	
2	Tụ cầu vàng (<i>Staphylococcus aureus</i>)			CFU/100mL	< 1	

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (nếu có)

Đ. ĐỀ NGHỊ (nếu có):

Hưng Yên., ngày 28 tháng 08 năm 2025

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Lán